

Chạm vào dĩ vãng

Lâu lắm rồi, phải đến gần 30 năm đằng đẳng, từ cái ngày vì hoàn cảnh gia đình tôi đành xa trường, xa lớp với lũ học trò ngây thơ trong trắng. “Nghỉ một lần”. Bạn bè giáo viên thân thiết cũng thưa thớt dần. Sự nuối tiếc phải bỏ nghề từng cháy bỏng ước mơ thời tuổi trẻ, để rồi có được gần 20 năm gắn bó là những ngày hụi hảng, dằn vặt, khổ đau. Thế rồi quên! Quên cả ngày hiến chương Nhà giáo 20/11 bởi có ai chào hỏi lời nào đâu.

Giá mà hôm rồi em không về thăm tôi, có lẽ bao kỷ niệm buồn vui một thời đói khổ, lam lũ sau ngày giải phóng trong thời bao cấp với nghề giáo viên như tôi chỉ là dĩ vãng, chôn chặt và cũng mờ dần theo đôi mắt tôi sau mục kính lão già.

Một ngày đầu đông, chiều phố núi Pleiku se lạnh, nắng vàng đục bởi sương mù. Đang ngồi đọc báo dưới hiên nhà, chợt giật mình bởi tiếng còi xe tí toe và chiếc xe con đen lách như muốn đâm sầm ngay vào cửa, dừng lại. Cụp! tiếng mở và cửa xe bật ra. Một chàng trai thấp đậm, da ngăm đen, đeo đôi kính gọng vàng trên khuôn mặt vuông vức, áo quần lịch sự, tay ôm bó hoa đầm tĩnh bước vào:

- Em chào cô ạ!

Tôi như người mộng du, bởi xưa nay có tiếp xúc với ai sang thế bao giờ! Người khách lại tiếp:

- Nay em mới có dịp về thăm cô.

Tôi ngược lên nhìn người khách vừa đến, cố tìm trên khuôn mặt vài nét quen thuộc. Tôi mơ hồ nhận ra “vị khách” nhưng không nói chỉ gật đầu đáp lễ. Người đó đến gần tôi hơn và run giọng! “Em là thằng Phú của cô đây mà!” rồi trịnh trọng trao tôi bó hoa thật tươi với đủ sắc màu và giải băng có dòng chữ “Kính tặng cô thân yêu nhất nhân ngày 20/11”. Tôi nhận hoa và muốn hét lên thật to: Phú! Nhưng sao cổ họng nghẹn lại, tôi dang tay ra chực ôm em mà chơi với pha chút mặc cảm, ngại ngùng:

- Cô nhớ em rồi! Tôi nói nhỏ nhẹ và nhìn kỹ vào mặt em, nước mắt tôi dàn dụa, tôi khóc và em cũng khóc nức lên như trẻ nhỏ... Cô trò nhìn nhau, em nắm chặt tay tôi, muốn nói mà nói chẳng nên lời, lặng lẽ đón nhận kỷ niệm xưa bật dậy, ủa về ...

Tiếng là phòng ở của khu tập thể nhà trường nhưng nó là cái chái nhà được coi nói ra trước để làm nhà bếp chung cho nhiều hộ giáo viên. Chồng đi làm ăn xa, mình tôi gồng lên nuôi ba đứa con thơ dại. Cháu lớn mới vào lớp 4, ngày ngày mẹ lên lớp, cháu bé nhất mới chập chững biết đi, chơi tha thẩn

với đất cát bên góc sân trường. Bốn mẹ con đêm ngủ trên hai cái giường một gỗ tạp kê sát vào nhau, cái chăn chiên mỏng mảnh mùa lạnh trùm không hết, bé Na là chị nằm ngoài lờ kéo suốt đêm. Thời bao cấp, cái gì cũng mua bằng tem phiếu, gia tài bốn mẹ con vồn vện trong cái tủ gỗ màu nâu sẫm cũ mềm cha cho tôi thời con gái. Mấy thùng lương khô bằng thiếc của các chú bộ đội cho đựng gạo, hạt bo bo, sản lát khô đầu tháng đi xếp hàng mua từ lúc gà chưa gáy lần một. Ba cái nồi nhôm nấu củi ám khói đen sì. Đêm, chuột gián nghênh ngang lục lọi, mấy con thạch sùng chạch lưỡi tiếc nuôi, xao xác đuổi nhau tìm bạn tình nơi bức tường vôi lở lói. Ánh sáng từ ngọn đèn dầu chập chờn mờ tỏ lay lắt giữa màn đêm. Thời đó điện thấp sáng là mặt hàng xa xỉ, ưu tiên của các quan chức và nhà giàu ngoài phố. Trường học, giáo viên thường xuyên được mua dầu hỏa là tốt lắm rồi.

Em Phú đến với tôi hồi ấy là cậu bé vắt vường, ăn xin không nơi nương tựa, đêm vào trường kéo hai cái bàn học sinh làm giường, co ro trong tấm chăn bao bố vá chằng vá đụp mấy miếng vải màu. Chẳng biết em đến đó từ bao giờ, chỉ một hôm nghe con gái tôi thổ thê: “Mẹ ơi, có em Phú đi ăn xin vào ngủ trong trường tội lắm”. Như một duyên phận, chẳng kịp nghĩ suy tôi cùng con gái ra trường tìm Phú. Tội nghiệp! em ngái ngủ ngồi dậy vừa ngáp vừa khoanh tay chào trong đêm tối nhập nhoạng của ngọn đèn dầu cầm trên tay, tôi vừa nói vừa run chằng hiểu vì lạnh hay vì thương em:

- Con xuống dưới nhà ở với cô và chị Na nha! Có lẽ đã quen với con gái tôi, với lại đang khổ thế, không chần chừ em vợ vội tấm chăn và bộ quần áo cũ trải ra làm chiếu, cuộn tròn ôm vào lòng đứng dậy xỏ chân vào đôi dép nhựa cũ rách của người lớn, chắc em nhặt được.

Đưa em vào nhà, tôi ngồi nhìn em, chẳng biết em bao nhiêu tuổi, người gầy gò, da sạm nắng, tóc lâu ngày không cắt, tấm gò, đất lặn mồ hôi dính bết cong queo, bộ quần áo mặc ngắn cũn cỡn, khô cứng như da bò bity trổng, chỉ có đôi mắt trong sáng, linh lợi thông minh nhìn ai cũng như muốn cười. Tôi đoán em quá lắm chỉ 8-9 tuổi thôi. Mãi mấy ngày sau tôi mới hỏi em về gia cảnh, em ngần ngại, một thoáng bối rối kể những gì nhớ được bằng chất giọng Quảng Ngãi: “Ba em đi rừng bị gỗ đè chết rồi, em ở với bà nội, bà cũng già bệnh tật rồi chết, em có một người chú đi làm ở Lào. Mẹ em lấy chồng khác không biết đi mô, em nhớ mang máng hồi mới 5-6 tuổi mẹ đưa em lên Hà Bầu chơi thăm bà ngoại, không biết nhờ vào ai em mới liều đi lên Mang Yang rồi người ta chỉ đường cho em vào Hà Bầu. Bà ngoại thương em lắm nhưng bị liệt nằm một chỗ không đi lại được, cậu thì suốt ngày đi làm, mợ và hai đứa em con cậu ngày nào cũng chửi bới, sai khiến em làm bao nhiêu là công việc, ăn chẳng được no, chỉ lủi thủi dưới nhà bếp một mình. Tội thân quá em xin bà rồi đi như thế này đây...” Nói rồi em khóc, tôi cũng khóc theo. Chưa bao nhiêu tuổi đời em đã chịu cơ cực đến vậy.

Để có cơ sở nuôi và cho em đi học, một ngày chủ nhật mượn được một chiếc xe đạp cà tàng của thầy giáo trong trường, tôi quyết định chở em về Hà Bầu xem gia cảnh và xin xác nhận của địa phương. Đường đất trơn trượt, trời

lại đổ mưa hai cô cháu té ngã không biết bao nhiêu lần, quần áo lấm lem bùn đất. Rồi cũng đến nhà bà ngoại em. Tôi càng thương mà tin em hơn bởi những gì em đã kể với tôi là thật. Bà ngoại với cậu mợ em cũng chẳng khó khăn gì khi cho tôi nhận nuôi cháu. Cô cháu ra về, bụng đói, mưa ướt lạnh run người nhưng tôi thấy thanh thản vui như một bà mẹ “vượt cạn” thành công mỉm cười với đứa con bé bỏng nằm bên mình.

“ Lý lịch trích ngang ” của em có vậy. Tôi làm đơn xin Ban giám hiệu nhà trường cho em đi học, tôi cho em lột xác từ áo quần, dày dép. Em chăm học, chịu thương chịu khó, có gì ăn cũng được miễn no bụng. Khổ mà vui, em giúp tôi trông coi cháu nhỏ, nấu cơm, chẻ củi... có em tôi đỡ ra nhiều việc. Các con tôi và em rất thương yêu nhau, tôi cũng xem em như con ruột của mình, nhất là bé Na hình như thương thằng Phú còn hơn các em của nó. Một năm, rồi hai, ba năm sau em vào lớp 4, mạnh khỏe, tươi tắn lên nhiều, tôi mừng lắm...

Bỗng một hôm, có cặp vợ chồng tuổi gần 50, áo quần lịch sự. Người đàn ông da ngăm đen, rắn rỏi. Người đàn bà béo trắng, khuôn mặt phúc hậu đến gặp tôi và nói rằng từ Bình Dương ra tìm cháu Phú. Người đàn ông giới thiệu là chú ruột của cháu, kể đã đi tìm mấy lần ở dưới quê, vừa rồi lên Hà Bầu gặp cậu mợ của cháu nên mới biết cháu đang ở đây và nhờ cô dạy bảo, chăm sóc... Vợ chồng ông nói hai vợ chồng không có con cái, Phú là núm ruột của người anh để lại nên muốn đưa cháu về nuôi và cho ăn học... Ông đã thưa chuyện với bà và cậu mợ của cháu rồi, họ đồng ý.

Tôi không biết nói gì, chỉ gật đầu. Lòng vừa vui vừa buồn. Vui là vì em đã có nơi nương tựa vững chắc, buồn là vì sắp phải xa em. Dầu gì cũng là một gia đình nhỏ, mấy năm nay tôi và các con đã thân thiết với cháu lắm rồi. Nghĩ đến tương lai của cháu tôi mời chú thím Phú ở lại ăn cơm trưa rồi đi. Vừa soạn áo quần, sách vở cho cháu tôi không ngăn được nước mắt chảy ra. Các con tôi cũng lần quần bên Phú. Tội nghiệp, nó ôm tôi và các em rồi nói: “Con đi nghe cô, con sẽ không bao giờ quên cô, chị và các em”. Chú thím em nắm tay và đưa em đi. Bóng em ngã dài trước hiên nhà đang đổ nắng. Tôi nghẹn ngào chia tay em không nói được câu gì, chỉ nghe em kêu thét lên “ Cô ơi!”, khi chiếc xe đồ chạy khuất dần sau mấy cua đường, tôi còn nghe tiếng em vọng lại.

Thế rồi xa nhau! Tôi nhận được tin tức em đôi lần do người cậu lên Pleiku ghé thăm cho biết. Thỉnh thoảng tôi cũng nhận được thư em nói rằng chú thím rất thương yêu em, cho ăn học thành tài. Em đã lập gia đình và có hai con. Em nói sẽ về thăm tôi dù sớm hay muộn.

Tôi không nghĩ là em sẽ về. Vậy mà ! Chiều nay em đang về đây thăm tôi. Chạm vào dĩ vãng!!!